

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2021/DS-ST

Ngày: 10 - 12 - 2021.

“V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Chí Tâm.

Bà Đàm Thị Thanh Loan.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lý Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2021/TLST-DS, ngày 18 tháng 01 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2021/QĐXXST - DS ngày 02/11/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 172/2021/QĐST-DS ngày 22/11/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Quốc D**, sinh năm 1976 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 39, khóm D, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông **Lê Thái N**, sinh năm 1983. (Có mặt).

Địa chỉ: khóm F, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Quốc D trình bày:**

Ngày 28/8/2018 ông có cho ông Lê Thái N vay số tiền là 335.000.000 đồng, để chi tiêu trong gia đình, thời hạn vay là 10 ngày, lãi suất là 5%/tháng, hai bên có làm biên nhận với nhau. Đến ngày 29/8/2018 ông N tiếp tục vay thêm của ông số tiền là 5.000.000 đồng. Tổng cộng ông N vay của ông 02 lần là 340.000.000 đồng. Sau đó, ông N đã trả ông nhiều lần tính đến ngày 08/9/2018 được số tiền là 205.00.000 đồng. Hiện ông N chỉ còn nợ ông lại số tiền là 135.000.000 đồng. Theo đơn khởi kiện thì ông yêu cầu ông N trả ông số tiền là 137.500.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật đến ngày xét xử sơ thẩm. Nay ông xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 2.500.000 đồng và yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Quốc D yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm giải quyết buộc ông Lê Thái N có trách nhiệm trả ông số tiền còn nợ là 135.000.000 đồng. Ngoài ra, ông không yêu cầu gì khác.

*** Bị đơn ông Lê Thái N trình bày:**

Vào năm 2018 ông có vay của ông Nguyễn Quốc D số tiền nhưng không nhớ bao nhiêu vì lâu quá. Lúc đó, ông vay tiền của ông D để trả đáo hạn Ngân hàng và kinh doanh lúa giống. Sau đó, ông đã nhiều lần trả cho ông D hiện chỉ còn nợ lại số tiền là 135.000.000 đồng. Nay ông đồng ý trả ông D số tiền 135.000.000 đồng. Tuy nhiên, hiện do hoàn cảnh khó khăn, vì lúc đi làm thuê bị tai nạn lao động nên giờ không có thu nhập ổn định. Nay ông xin trả dần cho ông D mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử (HĐXX) và Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Các đương sự có mặt chấp hành tốt nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ vay còn thiếu nên quan hệ pháp luật tranh chấp được HĐXX xác định là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Đồng thời, bị đơn có địa chỉ cư trú tại khóm F, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo qui định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với việc yêu cầu bị đơn trả số tiền 2.500.000 đồng và rút yêu cầu đối với việc tính lãi theo quy định pháp luật đối với số tiền vay. Xét thấy, việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự HĐXX chấp nhận và đình chỉ đối với yêu cầu này.

- Về nội dung:

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả tiền vay còn thiếu là 135.000.000 đồng. Bị đơn thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền 135.000.000 đồng, nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo qui định tại Khoản 2, Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hiện do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên bị đơn xin trả dần mỗi tháng trả 1.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ nhưng không được nguyên đơn đồng ý. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền vay còn thiếu 135.000.000 đồng là có cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Từ những phân tích nêu trên, xét lời đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 2 Điều 244, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280, khoản 1 Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Quốc D.

Buộc bị đơn ông Lê Thái N có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Quốc D số tiền vay còn nợ là 135.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Lê Thái N chịu án phí dân sự sơ thẩm 6.750.000 đồng (*Sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Nguyên đơn ông Nguyễn Quốc D không phải chịu án phí. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 3.430.000 đồng (*Ba triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0007634 ngày 18/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh ST;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Lưu HS-VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn